

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	811054	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 2	3	50	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973	02		3	9	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
2			3	50	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973			5	8	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
3	811055	Địa lý tự nhiên các lục địa 1	3	50	Trần Thị Tuyền	11782	01		2	4	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
4			3	50	Trần Thị Tuyền	11782			2	6	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
5	811056	Địa lý tự nhiên các lục địa 2	3	20	Trần Thị Tuyền	11782	01		4	4	2	C.E602	DDI1241	1234567---1234-----
6			3	20	Trần Thị Tuyền	11782			5	9	2	C.B004	DDI1241	1234567---1234-----
7	811071	Địa lý biển Đông	2	60	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292	01		3	6	3	C.E203	DDI1231,DDI1241	--34567---12345-----
8	811107	Tiếng Anh chuyên ngành Địa lý	2	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		6	3	3	C.B106	DDI1251	1234567---123-----
9	811302	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 2	3	45	Lã Thúy Hương	11148	01		5	3	3	C.E606	DDI1231	---4567---12345678901----
10	811322	Phân tích chương trình môn Địa lý THCS	3	45	Lã Thúy Hương	11148	01		5	6	3	C.E605	DDI1231	---4567---12345678901----
11	811404	Địa lí tự nhiên đại cương 3	3	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		6	6	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
12			3	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			6	8	2	C.B106	DDI1251	1234567---1234-----
13	811406	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1	4	20	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292	01		3	4	2	C.E606	DDI1241	1234567---12345-----
14			4	20	Nguyễn Hà Quỳnh Giao	11292			5	6	3	C.E606	DDI1241	1234567---12345-----
15	811412	Những vấn đề về địa lí tự nhiên	3	20	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		2	6	3	C.E501	DDI1221	-----67890----
16			3	20	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			5	3	3	C.E501	DDI1221	-----67890----
17			3	20	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			6	3	3	C.B006	DDI1221	-----67890----
18	811413	Những vấn đề về địa lí kinh tế - xã hội	4	20	Phạm Viết Hồng	11315	01		2	3	3	C.E501	DDI1221	-----678901----
19			4	20	Phạm Viết Hồng	11315			5	6	3	C.E501	DDI1221	-----678901----
20			4	20	Phạm Viết Hồng	11315			6	6	4	C.E501	DDI1221	-----678901----
21	811414	Những vấn đề về dạy học địa lí ở THPT	3	20	Lã Thúy Hương	11148	01		3	2	4	C.B006	DDI1221	-----67890----
22			3	20	Lã Thúy Hương	11148			3	4	2	C.B006	DDI1221	-----1----
23			3	20	Lã Thúy Hương	11148			4	2	4	C.E606	DDI1221	-----67890----
24			3	20	Lã Thúy Hương	11148			4	3	3	C.E606	DDI1221	-----1----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	811415	Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Địa lí	2	60	Trần Quốc Việt	11237	01		4	1	3	C.E302	DDI1231,DDI1241	--34567---12345-----
26	811506	Phương pháp nghiên cứu khoa học Địa lý	2	50	Phạm Viết Hồng	11315	01		2	8	3	C.B106	DDI1251	1234567---123-----

Ngày.....tháng.....năm.....
Người lập biểu